

Số: /KH-UBND

Hà Đông, ngày tháng 8 năm 2025

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Phong trào thi đua “Cả nước thi đua đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số” và “Bình dân học vụ số” trên địa bàn xã Hà Đông

Thực hiện công văn số 2144/UBND – NVKTGS ngày 15/8/2025 của Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng về việc triển khai thực hiện Phong trào thi đua “Cả nước thi đua đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số” và “Bình dân học vụ số”

Thực hiện Kế hoạch số 478-KH/TU, ngày 01/6/2025 của Ban Thường vụ Thành ủy Hải Phòng về triển khai Phong trào “Bình dân học vụ số”. UBND xã Hà Đông ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Phong trào thi đua “Cả nước thi đua đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số” và “Bình dân học vụ số” trên địa bàn xã Hà Đông (sau đây viết tắt là Phong trào) trên địa bàn xã cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Triển khai sâu rộng đến đông đảo cán bộ, công chức, viên chức, người lao động, quần chúng nhân dân Phong trào nhằm phổ cập tri thức cơ bản về chuyển đổi số, kỹ năng số cho người dân với tinh thần cách mạng, toàn dân, toàn diện, không ai bị bỏ lại phía sau trong tiến trình chuyển đổi số; mọi người dân đều được trang bị kiến thức, kỹ năng số cần thiết để áp dụng trong cuộc sống hàng ngày nhằm nắm bắt, tận dụng, khai thác, thụ hưởng những thành quả của khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số mang lại.

- Tạo khí thế thi đua sôi nổi, cổ vũ, động viên tinh thần, đưa Phong trào trở thành phong trào thường xuyên, liên tục và phát triển sâu rộng, đều khắp trên địa bàn; trở thành bước đột phá trong nâng cao nhận thức và kỹ năng số, đặc biệt cho các đối tượng yếu thế khả năng tiếp cận công nghệ yếu kém.

- Phát huy sức mạnh của cả hệ thống chính trị trong việc tuyên truyền, nâng cao nhận thức và hành động của chính quyền, đoàn thể, các tầng lớp nhân dân về vai trò, ý nghĩa của chuyển đổi số, công tác phổ cập kỹ năng số, khơi dậy động lực tự thân của mỗi người trong học tập, rèn luyện kỹ năng số và tham gia đầy đủ vào tiến trình chuyển đổi số của thành phố và phường.

- Nâng cao vai trò, trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị, tổ chức, nhất là người đứng đầu chính quyền, đoàn thể trong việc lãnh đạo, chỉ đạo triển khai Phong trào, thực hiện nhiệm vụ, giải pháp phổ cập tri thức cơ bản về chuyển đổi số, kỹ năng số cho người dân; đồng thời đẩy nhanh tiến trình chuyển đổi số của các cơ quan, đơn vị trên địa bàn phường.

2. Yêu cầu

- Phong trào được triển khai toàn diện, sâu rộng đến từng người dân trong Tổ dân phố, tạo nên cuộc vận động toàn dân thi đua học tập, rèn luyện kỹ năng số, tích cực tham gia vào tiến trình chuyển đổi số của đất nước. Cán bộ, công chức, viên chức tiên phong, gương mẫu thực hiện Phong trào, góp phần lan tỏa tinh thần tự học, tự nâng cao tri thức, kỹ năng số, chuyển quá trình học tập, rèn luyện, nâng cao và ứng dụng tri thức số trở thành nhu cầu tự thân của mỗi người dân.

- Phát huy cao độ vai trò của các tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội nghề nghiệp, các cơ quan, tổ chức, cơ sở giáo dục, doanh nghiệp công nghệ. Ứng dụng mạnh mẽ công nghệ số, trí tuệ nhân tạo và nền tảng học trực tuyến đặc biệt là nền tảng Bình dân học vụ số tại địa chỉ <https://binhdanhocvuso.gov.vn>, bảo đảm phương thức tiếp cận linh hoạt, phù hợp với mọi đối tượng.

- Tích hợp công nghệ số vào mọi mặt đời sống, giúp người dân kết nối, tương tác và phát triển kỹ năng số để sử dụng các nền tảng, dịch vụ số, hình thành thói quen và văn hóa trong môi trường số.

II. MỤC TIÊU CỤ THỂ

1. Năm 2025

(1) Trên 80% cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trong khu vực công có hiểu biết về chuyển đổi số, kiến thức và kỹ năng số, sử dụng được các nền tảng, trí tuệ nhân tạo, dịch vụ số phục vụ công việc.

(2) 100% học sinh trung học và sinh viên được trang bị kiến thức, kỹ năng số để phục vụ học tập, nghiên cứu và sáng tạo, có kỹ năng an toàn trong học tập và tương tác xã hội trong môi trường số.

(3) 80% người dân trong độ tuổi trưởng thành có tri thức cơ bản về chuyển đổi số, có kỹ năng số, sử dụng được thiết bị thông minh để khai thác thông tin, sử dụng nền tảng, dịch vụ số thiết yếu, biết bảo vệ bản thân trên môi trường số.

(4) 80% người dân trong độ tuổi trưởng thành được xác nhận đạt phổ cập tri thức về chuyển đổi số, kỹ năng số trên nền tảng VneID.

(5) 80% người lao động trong các doanh nghiệp có kiến thức cơ bản về công nghệ số, có kỹ năng số, sử dụng được thiết bị thông minh để phục vụ sản xuất, kinh doanh, nâng cao năng suất lao động.

2. Năm 2026

(1) 100% cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trong khu vực công có hiểu biết về chuyển đổi số, kiến thức và kỹ năng số, sử dụng tốt các nền tảng, trí tuệ nhân tạo, dịch vụ số phục vụ công việc.

(2) 100% học sinh từ cấp tiểu học được trang bị kiến thức, kỹ năng số để phục vụ học tập, nghiên cứu và sáng tạo, nhận biết được nguy cơ, có kỹ năng bảo đảm an toàn trong môi trường số.

(3) 100% người dân trưởng thành có tri thức cơ bản về chuyển đổi số, có kỹ năng số, sử dụng tốt thiết bị thông minh để khai thác thông tin, sử dụng nền tảng, dịch vụ số thiết yếu, tham gia tương tác, an toàn trên môi trường số.

(4) 100% người dân trong độ tuổi trưởng thành được xác nhận đạt phổ cập tri thức về chuyển đổi số, kỹ năng số trên nền tảng VNeID.

(5) 100% người lao động trong các doanh nghiệp có kiến thức về công nghệ số, có kỹ năng số, sử dụng tốt thiết bị thông minh để phục vụ sản xuất, kinh doanh, nâng cao năng suất lao động.

(6) 80% trở lên các cơ sở giáo dục phổ thông thường xuyên triển khai các chương trình giảng dạy về kỹ năng số cho học sinh phù hợp với quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo tại Thông tư số 02/2025/TT-BGDĐT, ngày 24/01/2025 về Khung năng lực học số cho người học.

III. NỘI DUNG, NHIỆM VỤ TRIỂN KHAI

1. Truyền thông và tuyên truyền

Thực hiện truyền thông sâu rộng Phong trào trên các phương tiện truyền thông đại chúng. Tuyên truyền, phổ biến nâng cao nhận thức về tầm quan trọng của đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số đối với yêu cầu phát triển Đất nước trong bối cảnh hiện nay:

(1) Chia sẻ các tài liệu tuyên truyền phù hợp cho từng đối tượng (*cán bộ, công chức, viên chức, người lao động, học sinh, đoàn viên, thanh niên, người dân, doanh nghiệp*).

(2) Phát triển và sử dụng hiệu quả các nền tảng số phục vụ công tác tuyên truyền (*Cổng thông tin điện tử xã Hà Đông, nền tảng mạng xã hội phổ biến như Page Facebook Xã Hà Đông, nhóm Zalo cộng đồng...*).

(3) Treo băng rôn, khẩu hiệu, pano, áp phích: Tại các trục đường chính, các khu vực công cộng, các cơ quan, đơn vị, trường học, trung tâm văn hóa; thiết kế đẹp mắt, dễ đọc, dễ hiểu, phù hợp với từng đối tượng.

(4) Triển khai “Ngày hội toàn dân học tập số” vào ngày 10/10 hằng năm (Ngày Chuyển đổi số quốc gia). Kết hợp giữa các hoạt động trực tuyến và trực tiếp tại các địa phương như: Tổ chức các buổi tọa đàm và hội nghị; trải nghiệm và hướng dẫn sử dụng các nền tảng, dịch vụ số, lớp học số cho cộng đồng. Tổ chức lồng ghép vào các chương trình bồi dưỡng nghiệp vụ... khuyến khích người dân tham gia học tập, nâng cao kỹ năng số, nhất là khai thác, sử dụng hiệu quả các nền tảng học trực tuyến như: <https://binhdanhocvuso.gov.vn> (nền tảng “ Bình dân học vụ số” do Bộ Công an triển khai).

(5) Tôn vinh, khen thưởng cá nhân, tập thể có sáng kiến, cách làm hay.

* Cơ quan chủ trì: Phòng Văn hoá - Xã hội.

* Cơ quan phối hợp: Trung tâm học tập cộng đồng xã, Trung tâm văn hoá, thể thao và truyền thông xã, Công an xã, Đoàn Thanh niên và các ngành, cơ quan, đơn vị có liên quan.

* Thời gian thực hiện: Thường xuyên, bắt đầu triển khai từ tháng 08/2025.

2. Phổ cập tri thức về chuyển đổi số cho từng nhóm đối tượng

Tham gia học tập các nền tảng học trực tuyến mở đại trà quốc gia (MOOCs) “Bình dân học vụ số” và các nền tảng số do các bộ ngành Trung ương xây dựng để đào tạo, bồi dưỡng, phổ cập kiến thức về chuyên đổi số, kỹ năng số cho các đối tượng trên địa bàn xã.

Tổ chức các lớp bồi dưỡng, tập huấn nhằm cập nhật, nâng cao kiến thức về chuyên đổi số và kỹ năng số, bao gồm kỹ năng ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI) cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trong các cơ quan nhà nước trên địa bàn xã, phù hợp với lộ trình chuyển đổi số của từng cơ quan, đơn vị.

Lồng ghép các nội dung về chuyên đổi số, kỹ năng số vào các chương trình bồi dưỡng nghiệp vụ quản lý nhà nước và các chương trình đào tạo, tập huấn khác theo quy định, nhằm từng bước nâng cao năng lực thực hiện nhiệm vụ trong môi trường số.

* Cơ quan chủ trì: Phòng Văn hoá - Xã hội.

* Đơn vị phối hợp: Các doanh nghiệp công nghệ số; các Tổ công nghệ số cộng đồng.

* Thời gian thực hiện: Triển khai thường xuyên

3. Triển khai thực hiện các mô hình, phong trào

3.1. Nâng cao hiệu quả hoạt động, phát huy vai trò nòng cốt của Tổ công nghệ số cộng đồng và Đề án 06 trong thực hiện Phong trào “Bình dân học vụ số” góp phần bảo đảm mọi người dân đều được phổ cập kỹ năng cơ bản về chuyển đổi số.

* Đơn vị chủ trì: Ban Chỉ đạo về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyên đổi số, cải cách hành chính và Đề án 06 xã (gọi tắt là Ban Chỉ đạo).

* Đơn vị phối hợp: Các phòng ban chuyên môn, đơn vị trực thuộc UBND xã, các thôn, các Tổ công nghệ số cộng đồng.

* Thời gian thực hiện: Triển khai thường xuyên.

3.2. Phát động Chiến dịch Thanh niên chung tay phổ cập kỹ năng số: Đoàn Thanh niên xã phát động, thực hiện Chiến dịch Thanh niên chung tay phổ cập kỹ năng số thường xuyên theo chuyên đề riêng hoặc lồng ghép vào các hoạt động của Tổ công nghệ số cộng đồng và Đề án 06. Thanh niên tình nguyện tổ chức các lớp, các nhóm hướng dẫn người dân trên địa bàn cách thức cài đặt, sử dụng các phần mềm, ứng dụng, dịch vụ số

* Đơn vị chủ trì: Đoàn Thanh niên xã.

* Đơn vị phối hợp; Công an xã; Tổ công nghệ số cộng đồng các thôn.

* Thời gian thực hiện: Triển khai định kỳ và thường xuyên.

3.3. Triển khai mô hình mạng lưới “Đại sứ số” tại địa phương: Mỗi thôn, cơ quan, đơn vị bố trí ít nhất 01 nhân sự làm “Đại sứ số” tích cực tuyên truyền,

hướng dẫn, trợ giúp người dân đến làm thủ tục hành chính thực hiện các thao tác, trên Cổng dịch vụ công trực tuyến.

* Đơn vị chủ trì: Trung tâm phục vụ hành chính công xã

* Đơn vị phối hợp: Đoàn Thanh niên xã.

* Thời gian thực hiện: Từ tháng 8/2025 và triển khai thường xuyên.

3.4. Phát động phong trào “Gia đình số”. Mỗi hộ gia đình có ít nhất một thành viên tham gia học tập, có hiểu biết về chuyển đổi số, kỹ năng số, sử dụng được nền tảng, dịch vụ số và hướng dẫn cho các thành viên trong gia đình.

* Đơn vị chủ trì: Hội Phụ nữ xã

* Đơn vị phối hợp: Đoàn Thanh niên xã, các thôn.

* Thời gian thực hiện: Từ tháng 8/2025 và thực hiện thường xuyên.

3.5. Tổ chức thực hiện mô hình “Chợ số - Du lịch số”: Đào tạo tiểu thương, người làm du lịch và người dân qua mô hình học tập 4T (Tiểu thương - Thương mại điện tử - Thanh toán không dùng tiền mặt - Tiết kiệm số), giúp người học nắm vững các kỹ năng, sử dụng công nghệ, nền tảng số trong công việc kinh doanh.

* Đơn vị chủ trì: Phòng Kinh tế

* Đơn vị phối hợp: Phòng Văn hóa - Xã hội; doanh nghiệp công nghệ số.

* Thời gian thực hiện: Từ tháng 8/2025.

3.6. Tổ chức thực hiện mô hình “Mỗi công dân - Một danh tính số” Bảo đảm 100% công dân từ 16 tuổi có danh tính số; hỗ trợ người dân cài đặt và sử dụng VNeID.

* Đơn vị chủ trì: Công an xã

* Đơn vị phối hợp: Ban chỉ đạo, Đoàn Thanh niên xã.

* Thời gian thực hiện: Từ tháng 8/2025.

3.7. Tổ chức thực hiện mô hình “Tổ công nghệ số cộng đồng”: Phát huy cao độ vai trò, nâng cao hiệu quả hoạt động của các Tổ công nghệ số cộng đồng đã được thành lập trong triển khai thực hiện Phong trào với phương châm “đi từng ngõ, gõ từng nhà, hướng dẫn từng người”, nhất là những đối tượng yếu thế, khả năng tiếp cận công nghệ yếu kém, nhằm bảo đảm mọi người dân đều được phổ cập kỹ năng cơ bản về chuyển đổi số. Thành lập và triển khai một cách hiệu quả các mô hình “Trường học chuyển đổi số điển hình”, “Lớp học số sáng tạo”, “Giáo viên số tiêu biểu”.

* Đơn vị chủ trì: Ban chỉ đạo.

* Đơn vị phối hợp: Các Tổ công nghệ số cộng đồng, các thôn, trường học, cơ quan, đơn vị.

* Thời gian thực hiện: Từ tháng 8/2025 và thực hiện thường xuyên.

IV. KINH PHÍ

Kinh phí triển khai thực hiện Phong trào được bố trí trong kinh phí thực hiện các chương trình, đề án đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt về chuyển

đôi số; từ nguồn ngân sách của Nhà nước theo quy định của pháp luật về phân cấp ngân sách và huy động từ các nguồn tài trợ, đóng góp của các tổ chức, cá nhân và các nguồn tài trợ hợp pháp khác.

Đối với các nhiệm vụ chung của xã do UBND xã giao thực hiện, các cơ quan, đơn vị xây dựng dự toán kinh phí gửi phòng Kinh tế tổng hợp, cân đối, trình UBND xã xem xét bố trí phù hợp.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Văn hóa - Xã hội chủ trì tổ chức thực hiện, theo dõi, đôn đốc việc triển khai các nhiệm vụ của Kế hoạch theo tiến độ đề ra. Tham mưu, hướng dẫn về công tác thi đua, khen thưởng cho các tập thể, cá nhân có nhiều đóng góp, cống hiến, đạt nhiều thành tích xuất sắc trong thực hiện Phong trào.

2. Văn phòng HĐND&UBND xã đảm bảo các điều kiện hạ tầng, đường truyền kết nối internet để thực hiện Phong trào.

3. Phòng Kinh tế hướng dẫn các đơn vị lập dự toán kinh phí tổ chức thực hiện các nhiệm vụ tại Kế hoạch này theo đúng quy định của pháp luật; tham mưu UBND xã bố trí kinh phí để thực hiện Kế hoạch và hướng dẫn các đơn vị trong việc tổ chức triển khai dự toán, thanh quyết toán theo đúng quy định của pháp luật.

4. Các phòng ban, đơn vị trực thuộc UBND xã được giao nhiệm vụ Chủ trì các hoạt động bám sát các Văn bản chỉ đạo của các cấp trên, ngành tại từng thời điểm để triển khai thực hiện và báo cáo kết quả định kỳ hàng quý về Phòng Văn hóa - Xã hội chậm nhất vào ngày 10 của tháng cuối quý để tổng hợp, báo cáo Lãnh đạo UBND xã.

Trên đây là Kế hoạch triển khai phong trào “Bình dân học vụ số” trên địa bàn xã Hà Đông, yêu cầu các phòng ban chuyên môn và các đơn vị trực thuộc UBND xã theo nhiệm vụ được giao triển khai thực hiện đảm bảo tiến độ đúng quy định./.

Nơi nhận:

- Các Sở KHCN, GDĐT, Nội vụ (để b/c)
- Thường trực Đảng ủy, HĐND xã (để b/c);
- Lãnh đạo UBND xã;
- BCĐ PTKH, CN, ĐMST, CDS, CCHC và ĐA 06 xã;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam và các đoàn thể xã;
- Các phòng ban, đơn vị trực thuộc xã;
- Công an xã;
- Các trường học trên địa bàn;
- Lưu: VT, VHXX.

**KT.CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Lê Văn Đạt